

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

Bản án số: 86/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 28/11/2024
V/v tranh chấp ly hôn
nuôi con chung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Thanh Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trường

Bà Hồ Thị Út

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 132/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 240/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Diễm M, sinh năm: 1999; Địa chỉ: khu vực 3, phường TA, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

2. **Bị đơn:** Anh Lê Tuấn A, sinh năm: 1996; Địa chỉ: 25, Tổ 34, đường Hoàng Cầu, phường Ô, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội (có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diễm M trình bày: Chị M và anh Tuấn A tự nguyện chung sống, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thuận An, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang vào ngày 24/7/2023. Nguyên nhân mâu thuẫn: Thời gian đầu, anh chị sống với nhau rất hòa thuận và hạnh phúc, nhưng càng về sau phát sinh mâu thuẫn gia đình, không có tiếng nói chung, dẫn đến việc sống ly thân từ khoảng 3/2024 cho đến nay.

Về con chung: Chị M và anh Tuấn A có 01 con chung tên Lê Thành Đ, giới tính nam, sinh ngày 02/8/2023, con chung đang sống chung với chị M. Sau khi ly hôn, chị M yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và chưa yêu cầu anh Tuấn A cấp dưỡng nuôi con. Về nợ chung, tài sản chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án bị đơn anh Lê Tuấn A trình bày: Anh

Tuấn A và chị M quen nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 24/7/2023, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, tuy nhiên quá trình chung sống chung có bất đồng quan điểm, nay chị M yêu cầu ly hôn, thì anh Tuấn A thống nhất ly hôn. Về con chung, có 01 con chung tên Lê Thành Đ, sinh ngày 02/8/2023, hiện do chị M nuôi dưỡng. Anh Tuấn A thống nhất giao con chung cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng và chưa cấp dưỡng nuôi con mà lo theo khả năng. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, bị đơn có nơi cư trú tại quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội tuy nhiên nguyên đơn chị M và bị đơn anh Tuấn A có đơn tự thỏa thuận yêu cầu Tòa án thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang là nơi cư trú của nguyên đơn để giải quyết vụ án nên Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang giải quyết là đúng thẩm quyền theo khoản 1 Điều 28, điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diễm M và bị đơn anh Lê Tuấn A có yêu cầu xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Lê Tuấn A tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường TA, thị xã Long Mỹ vào ngày 24/07/2023 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Xét nguyên nhân yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Diễm M, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc về sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống chung không hạnh phúc và không thể hàn gắn được, chị M yêu cầu được ly hôn, anh Tuấn A cũng thống nhất ly hôn. Từ đó cho thấy, mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa chị M và anh Tuấn A đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị M. Chị M và anh Tuấn A được ly hôn.

[2.2] Về con chung: Chị M và anh Tuấn A có 01 con chung tên Lê Thành Đ, giới tính nam, sinh ngày 02/8/2023, con chung đang sống chung với chị M. Sau khi ly hôn, anh Tuấn A đồng ý giao con chung Thành Đạt cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng và chưa cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử nhận định, từ khi hai vợ chồng không còn sống chung, con chung sống chung với chị M, đồng thời Thành Đ dưới 36 tháng tuổi. Do đó, để đảm bảo môi trường sống ổn định cho con chung, Hội đồng xét xử thống nhất giao con chung cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng. Chị M chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên chưa xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Diễm M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diễm M.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Lê Tuấn A được ly hôn.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Diễm M được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Thành Đ, giới tính nam, sinh ngày 02/8/2023. Anh Lê Tuấn A chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Lê Tuấn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diễm M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo lai thu số 0007972 lập ngày 07 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Chị Nguyễn Thị Diễm M đã nộp xong án phí.

[6] Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diễm M và bị đơn anh Lê Tuấn A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND phường TA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thanh Quyền

